

Số: 01/2017/QĐDS-ST

Ngày 30-8-2017

*"V/v yêu cầu chấm dứt việc
nuôi con nuôi"*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN - TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Quân
- *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Hùng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên họp:* Bà Lê Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 30-8-2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Miện mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2017/ST-VHNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2017 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, theo Quyết định mở phiên họp số 01/2017/QĐPH-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017 giữa:

- *Người yêu cầu:* Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 15/02/1991;
Đăng ký hộ khẩu thường trú: 2... ngõ Q, phường Q, quận H, TP Hà Nội.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
 - + Bà Phạm Thị H, sinh năm 1966 và ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1965.
Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: số 1..., hẻm ... ngõ Đ, phố B, phường T, quận H, TP Hà Nội.
 - + Ông Phạm Đình T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964.
Đều đăng ký hộ khẩu đăng ký thường trú tại: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

(Các đương sự đều có mặt)

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Toà án giải quyết:

- *Theo đơn yêu cầu và trình bày của anh Nguyễn Văn T có nội dung:*

Anh là con đẻ của ông Phạm Đình T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964. Trước đây, do cô ruột anh là Phạm Thị H, sinh năm 1966 và chồng là Nguyễn Văn H1, sinh năm 1965 bị hiếm muộn, trong khi hoàn cảnh gia đình anh rất khó khăn, nên sau khi anh sinh được khoảng hai đến ba ngày, giữa bố mẹ đẻ anh và cô H, chú H1 đã thoả thuận cho anh làm con nuôi cô H, chú H1 với mục đích giải tỏa tâm lý của cô chú mong muốn được nhận con nuôi để sau này việc sinh nở được dễ dàng, bên cạnh đó giúp đỡ hoàn cảnh khó khăn của gia đình anh,

tạo điều kiện cho anh được nuôi dưỡng, đi học trên TP Hà Nội, sau đó anh được bố mẹ nuôi đưa lên Hà Nội nuôi dưỡng và khai sinh cho anh theo họ bố nuôi là Nguyễn Văn T. Năm 2001, bố mẹ đẻ và bố mẹ nuôi có ra UBND xã T để làm thủ tục nhận nuôi con nuôi và được UBND xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương làm thủ tục cho nhận con nuôi tại giấy giao nhận việc nuôi con nuôi ngày 04/11/2001 và làm giấy tờ cho anh vẫn theo họ Nguyễn Văn T, sinh ngày 15/02/1991 như trước đây, theo đó phần khai mẹ là Phạm Thị H và bố là Nguyễn Văn H1. Từ đó anh theo giấy khai sinh để học tập và làm các giấy tờ tùy thân, văn bằng chứng chỉ của anh. Từ khi anh được làm con nuôi cô H, chú H1, anh được bố mẹ nuôi quan tâm, chăm sóc và tạo điều kiện để học tập phát triển, đến nay anh đã học xong Đại học, ra trường và có công ăn việc làm ổn định.

Nay, anh có nguyện vọng được cải chính hộ tịch trở về đúng họ của bố đẻ, phụng dưỡng bố mẹ lúc tuổi già, được sự đồng thuận của bố mẹ đẻ và bố mẹ nuôi. Vì vậy, anh đề nghị Toà án giải quyết về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bố mẹ nuôi bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Văn H1 với anh. Anh không có tài sản riêng, không có công sức đóng góp vào khối tài sản chung của bà H, ông H1 nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị H, ông Nguyễn Văn H1, ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị L có nội dung thống nhất như anh T đã trình bày:* Vợ chồng bà H, ông H1 và vợ chồng ông T, bà L đều đề nghị Toà án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Văn H1 với anh Nguyễn Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên họp **phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Toà án áp dụng:** khoản 5 Điều 29; Điều 369, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 10; khoản 1 Điều 25, Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; Điều 78 Luật hôn nhân gia đình; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn T. Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Phạm Thị H, ông Nguyễn Văn H1 đối với anh Nguyễn Văn T. Chấm dứt các quyền và nghĩa vụ giữa bố mẹ nuôi bà H, ông H1 đối với anh Nguyễn Văn T; Huỷ bỏ giấy giao nhận việc nuôi con nuôi ngày 04/11/2001 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ đẻ là ông Phạm Đình T, bà Nguyễn Thị L với con đẻ là anh Nguyễn Văn T được khôi phục kể từ thời điểm chấm dứt việc nuôi con nuôi.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T về việc nộp toàn bộ số tiền lệ phí sơ thẩm việc dân sự là 300.000 đồng theo quy định;

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện nhận định:

[1] Anh Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà H, ông H1 với anh T. Căn cứ khoản 5 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện.

[2] Anh Nguyễn Văn T là con đẻ của vợ chồng ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị L (đã được giám định ADN). Sau khi sinh anh T được khoảng hai đến ba ngày, vợ chồng bà H và ông H1 (bà H là em ruột của ông T) và ông T, bà L thoả thuận cho anh T là con nuôi bà H, ông H1 vừa để đỡ đần hoàn cảnh khó khăn cho đình anh T, vừa là giải quyết vấn đề tâm lý cho vợ chồng bà H, ông H1 bị hiếm muộn (muốn sinh con đẻ phải nhận con nuôi). Sau đó vợ chồng bà H, ông H1 đã đưa anh T về nuôi dưỡng từ đó và đi khai sinh lấy tên là Nguyễn Văn T, sinh ngày 15-02-1991. Năm 2001, vợ chồng ông T, bà L và vợ chồng ông H1, bà H đã ra UBND xã T để làm thủ tục cho nhận nuôi con nuôi, tuy nhiên UBND xã T chỉ xác nhận vào giấy giao nhận việc nuôi con nuôi ngày 04/11/2001 có đóng dấu của UBND xã T. Mặc dù về thủ tục nhận nuôi non nuôi giữa vợ chồng ông T, bà L và vợ chồng bà H, ông H1 do UBND xã T tiến hành là chưa đầy đủ theo quy định pháp luật, tuy nhiên lỗi này là thuộc về chính quyền địa phương xã T. Thực tế anh T đã được bà H, ông H1 nuôi dưỡng từ nhỏ, việc nhận nuôi con nuôi đều là tự nguyện, phù hợp với pháp luật và không trái đạo đức xã hội, được xác nhận của chính quyền địa phương là quan hệ nuôi con nuôi hợp pháp. Quá trình anh T được làm con nuôi bà H, ông H1, bố mẹ nuôi rất quan tâm, chăm sóc, tạo điều kiện cho anh T học hành đầy đủ, hiện anh T đã học song Đại học, có bằng Thạc sĩ, có công ăn việc làm ổn định. Anh T cũng đã làm tròn bổn phận, trách nhiệm của người con, chăm ngoan, lễ phép với bố mẹ nuôi. Nay anh T có nguyện vọng muốn chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bố mẹ nuôi và anh, cải chính hộ tịch để trở về họ của bố đẻ, chăm sóc, phụng dưỡng bố mẹ lúc tuổi già. Bà H, ông H1 và ông T, bà L cũng có nguyện vọng đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà H, ông H1 với anh T để anh T cải chính hộ tịch, trở về dòng họ chính thống của mình. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của các bên và phù hợp pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu của anh T, chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà H, ông H1 đối với anh T.

[3] Khôi phục quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ đẻ là ông Phạm Đình T và bà Nguyễn Thị L và con đẻ là anh Nguyễn Văn T theo yêu cầu của anh T, ông T, bà L và bà H, ông H1.

[4] Về tài sản: Trong thời gian làm con nuôi bà H, ông H1, anh T không có tài sản riêng, không có công sức đóng góp vào khối tài sản chung của bà H, ông H1. Anh T, bà H, ông H1, ông T, bà L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Tại phiên họp, anh T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền lệ phí sơ thẩm theo quy định nên cần chấp nhận là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 5 Điều 29; Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 10; khoản 1 Điều 25, Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; Điều 78 Luật hôn nhân gia đình;

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên bố:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn T. Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Phạm Thị H, ông Nguyễn Văn H1 đối với anh Nguyễn Văn T.

1.1. Chấm dứt các quyền và nghĩa vụ giữa bà Phạm Thị H, ông Nguyễn Văn H1 đối với anh Nguyễn Văn T.

1.2. Hủy bỏ giấy giao nhận việc nuôi con nuôi ngày 04/11/2001 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

2. Khôi phục quyền và nghĩa vụ giữa ông Phạm Đình T, bà Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T về việc nộp toàn bộ số tiền lệ phí sơ thẩm việc dân sự là 300.000 đồng, được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo biên lai số [AB/2014/0003951, ngày 27-7-2017](#) của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn T, bà Phạm Thị H, ông Nguyễn Văn H1, ông Phạm Đình T, bà Nguyễn Thị L được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã T, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quân